

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
 Trường THPT Bình Hưng Hòa

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỌC TẬP GIỮA HỌC KỲ 1
 LỚP: 10C5, GVCN: Huỳnh Thị Hồng Hạnh - NĂM HỌC: 2016-2017

Số TT	Họ và tên		Nữ	Toán	Vật lí	Hóa học		Tin học	Ngữ văn		Ngoại ngữ		Thể dục		XLHL	CP	KP	ĐHK	XLHK
				1T	1T	1T		15'	1T	1T	15'	1T	M	15'					
1	Võ Ngọc Minh	Anh	X	6.3	5	10	10	8	7	2.5	6	8.8	Đ	Đ	TB			50	T
2	Dương Đức	Đa-vít		3	7	9	8.5	7	8	6.3	8	7.3	Đ	Đ	TB			50	T
3	Đỗ Nguyên	Đạt		5.5	5.3	8	8.8	8	6	1	5	6.8	Đ	Đ	Y			50	T
4	Trang Hải	Đăng		8	1	6	6.3	8	6	2.5	5	5.3	Đ	Đ	Kem			50	T
5	Nguyễn Văn	Hải		3.3	4	9	9.5	6	7	6	5	6.8	Đ	Đ	Y			50	T
6	Lê Nguyễn Ngọc	Hậu	X	1.3	2.3	8	8.3	7	7	4.3	9	5	Đ	Đ	Kem			50	T
7	Nguyễn Gia	Huy		2.8	7.5	9	10	6	4	1	7	6.5	Đ	Đ	Y			50	T
8	Nguyễn Trường	Huy		5.8	3.5	8	8.5		7	4	9	7	Đ	Đ	TB			50	T
9	Nguyễn Thị Như	Huỳnh	X	6.3	4.5	6	6.5	7	7	5.5	6	7	Đ	Đ	TB			50	T
10	Ngô Hoàng Nhật	Hung		5.5	4.8	10	9	9	7	5	6	8	Đ	Đ	TB			50	T
11	Bùi Lê	Khoa		7.5	3.8	8	8	6	5	1	7	8	Đ	Đ	Y			50	T
12	Phan Hữu Minh	Khoa		5	6.5	6	8.5	7	7	4.5	8	8	Đ	Đ	TB			50	T
13	Lê Quang	Lân		1	4	6	7.3	7	7	4	6	6.3	Đ	Đ	Kem			50	T
14	Đặng Thiên	Mẫn		5	6.3	10	8	6	7	1	10	8.8	Đ	Đ	Y	0	1	48.5	T
15	Lâm Bích	Nghi	X	7.5	5	8	9	10	6	6	10	8.5	Đ	Đ	K			50	T
16	Lương Minh	Nghĩa		5.3	7.8	7	9	10	2	4	5	6.3	Đ	Đ	Y			50	T
17	Trần Tín Hoàng Ái	Nhân	X	4	3.5	8	8.5	6	6	6.5	3	4	Đ	Đ	TB	0	1	48	T
18	Lê Quỳnh	Như	X	3.5	4.3	6	7.3	7	7	7.5	5	7.8	Đ	Đ	TB			49.5	T
19	Nguyễn Thị Ái	Nữ	X	8	7.3	10	7.8	10	7	6.5	7	7.5	Đ	Đ	G			50	T
20	Nguyễn Thành	Phát		4.5	6	8	8.3	8	5	6	6	6.5	Đ	Đ	TB			50	T
21	Huỳnh Lê Đan	Thanh	X	8	0	10	7.5	8	7	5.3	7	7	Đ	Đ	Kem			50	T
22	Phạm Nguyễn Phú	Thành		6.5	6.3	5	9.5	8	7	6.3	6	7.5	Đ	Đ	K			50	T
23	Hồ Thị Thu	Thảo	X	6	5.3	6	8.3	8	8	5	6	8	Đ	Đ	TB			50	T
24	Nguyễn Phước	Thiện		8.3	8.5	10	10	8	4	1	9	8.3	Đ	Đ	TB	3	0	50	T
25	Lê Hoàng	Thịnh		8.3	7.3	10	9	10	5	5	10	8.8	Đ	Đ	K			50	T
26	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	X	8.3	6.8	6	9	7	6	5.8	8	7	Đ	Đ	K			50	T
27	Trần Thị Anh	Thư	X	8.3	8.8	10	8.8	7	7	3.8	8	8	Đ	Đ	TB			50	T
28	Trần Nguyễn Hoài	Thương	X	6	8.5	9	9	8	8	3.3	6	8	Đ	Đ	TB			49.5	T
29	Trương Vĩnh	Tiến		8.3	9	10	9	7	3	3.3	8	8.3	Đ	Đ	TB			49.5	T
30	Tăng Thùy	Trang	X	8	8.3	7	8.8	10	8	3.5	6	8.3	Đ	Đ	K			50	T

31	Phạm Ngọc Bích	Trâm	X	3	4.8	8	8.8	7	7	3.5	3	6.3	Đ	Đ	Y			50	T
32	Đặng Thị Phương	Trình	X	7.8	2.8	9	7	10	6	2	5	4.8	Đ	Đ	Y			50	T
33	Phạm Hứa Nhã	Trúc	X	10	8.8	7	8.3	7	8	7.5	9	8.8	Đ	Đ	G			50	T
34	Lê Đình Nhật	Trường																50	T
35	Vy Tuấn	Tú		0.5	5	5	6	6	7	5	6	7.8	Đ	Đ	Kem			50	T
36	Lê Huỳnh Anh	Tuấn		5.8	2.8	10	10	7	8	6.5	4	6.3	Đ	Đ	Y			49.5	T
37	Đào Việt	Tùng		2.8	5.5	10	7.5	7	4	1	9	8.5	Đ	Đ	Y			49.5	T
38	Trần Thị Thanh	Tuyền	X	8.3	7.5	5	8	7	6	5.5	8	8.8	Đ	Đ	K			50	T
39	Nguyễn Vũ Thảo	Uyên	X	1.5	5.3	8	8	8	7	7	8	8.8	Đ	Đ	Kem			50	T
40	Nguyễn Thị Kim	Xuân	X	7.5	4.8	6	7	8	6	3.5	6	6.5	Đ	Đ	TB			50	T
41	Võ Nguyễn Hồng	Xuyên	X	4	1.5	10	8.3	6	6	6.5	5	5.8	Đ	Đ	Kem			49.5	T
42	Nguyễn Trần Nhã	Ý	X	4	4.3	6	7	8	7	6	2	6.8	Đ	Đ	TB			50	T

Bình Tân, ngày 21 tháng 10 năm 2016

Hiệu Trưởng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân Hương